

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
VIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

NGUYỄN HUY LƯƠNG

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO
TRÌNH ĐỘ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ ĐẾN NĂM 2030

LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ

HÀ NỘI - 2018

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
VIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

NGUYỄN HUY LƯƠNG

**THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO
TRÌNH ĐỘ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ ĐẾN NĂM 2030**

Chuyên ngành : Kinh tế phát triển

Mã số : 62 31 01 05

LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Bùi Tất Thắng

HÀ NỘI - 2018

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu nêu trong luận án là trung thực. Những kết luận khoa học của luận án chưa từng được ai công bố trong bất kỳ công trình nào khác.

TÁC GIẢ LUẬN ÁN

Nguyễn Huy Lương

LỜI CẢM ƠN

Tôi xin bày tỏ lòng cảm ơn chân thành nhất của tôi đối với PGS.TS. Bùi Tất Thắng đã tận tình giúp đỡ, hướng dẫn tôi trong suốt thời gian tôi nghiên cứu, thực hiện và hoàn thành luận án.

Tôi cũng xin chân thành cảm ơn các phòng, ban chức năng của Viện Chiến lược phát triển - Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã giúp đỡ tôi thực hiện luận án.

Tôi xin biết ơn chân thành gia đình, cơ quan, đồng nghiệp, bạn bè thân thiết trong và ngoài cơ quan đã luôn động viên, giúp đỡ tôi trong quá trình nghiên cứu thực hiện luận án.

TÁC GIẢ LUẬN ÁN

Nguyễn Huy Lương

MỤC LỤC

	Trang
MỞ ĐẦU	1
<i>Chương 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU VỀ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ TRÌNH ĐỘ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA</i>	5
1.1. Các công trình nghiên cứu về công nghiệp hóa, hiện đại hóa và trình độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa của thế giới	5
1.1.1. Các công trình nghiên cứu về công nghiệp hóa, hiện đại hóa	5
1.1.2. Các nghiên cứu về trình độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa	7
1.2. Các công trình nghiên cứu về công nghiệp hóa, hiện đại hóa và trình độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở trong nước	9
1.2.1. Các công trình nghiên cứu về công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở trong nước	9
1.2.2. Các công trình nghiên cứu về trình độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở trong nước	13
1.3. Những vấn đề nghiên cứu và cách tiếp cận trong luận án	24
1.3.1. Những vấn đề nghiên cứu trong luận án	24
1.3.2. Cách tiếp cận vấn đề nghiên cứu	26
<i>Chương 2: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN CỦA VIỆC NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA TRÊN ĐỊA BÀN MỘT TỈNH</i>	28
2.1. Một số khái niệm liên quan	28
2.1.1. Khái niệm về công nghiệp hóa, hiện đại hóa	28
2.1.2. Khái niệm về trình độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa; nâng cao trình độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa; xếp hạng trình độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đối với cấp tỉnh	32
2.1.3. Khái niệm tỉnh công nghiệp, nước công nghiệp	34
2.2. Những nhân tố ảnh hưởng tới việc thực hiện, nâng cao trình độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở một tỉnh	35
2.2.1. Tác động ảnh hưởng của thế giới, khu vực và hội nhập	35

2.2.2.	Tác động của các nhân tố trong nước	36
2.3.	Tiêu chí đánh giá trình độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa của một tỉnh	38
2.3.1.	Tiêu chí đánh giá trình độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa của cả nền kinh tế	38
2.3.2.	Tiêu chí đánh giá trình độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa của một tỉnh	47
2.3.3.	Phương pháp xác định trình độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở một tỉnh	55
2.4.	Kinh nghiệm của các tỉnh trong nước về nâng cao trình độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa	62
2.4.1.	Kinh nghiệm của thành phố Hà Nội	62
2.4.2.	Kinh nghiệm của Thành phố Hồ Chí Minh	63
2.4.3.	Kinh nghiệm của tỉnh Bắc Ninh	65
2.4.4.	Kinh nghiệm của tỉnh Long An	68
2.4.5.	Bài học kinh nghiệm từ các tỉnh, thành phố để tỉnh Phú Thọ có thể tham khảo, học tập đẩy mạnh, nâng cao trình độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa	71
	Chương 3: THỰC TRẠNG TRÌNH ĐỘ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA CỦA TỈNH PHÚ THỌ	74
3.1.	Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên và tình hình kinh tế - xã hội	74
3.1.1.	Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên	74
3.1.2.	Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2011-2015	79
3.2.	Thực trạng trình độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh Phú Thọ	85
3.2.1.	Những nhân tố ảnh hưởng tới việc thực hiện, nâng cao trình độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2010 - 2015	85
3.2.2.	Thực trạng trình độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh Phú Thọ	89

3.3.	Kết quả, hạn chế và nguyên nhân trong việc nâng cao trình độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn tỉnh Phú Thọ đến năm 2015	101
3.3.1.	Kết quả	101
3.3.2.	Hạn chế	102
3.3.3.	Nguyên nhân của những hạn chế giai đoạn 2010 - 2015	103
	Chương 4: MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA CỦA TỈNH PHÚ THỌ ĐẾN NĂM 2030	106
4.1.	Bối cảnh quốc tế và trong nước trong thời gian tới	106
4.1.1.	Tình hình thế giới	106
4.1.2.	Tình hình trong nước	111
4.2.	Quan điểm, mục tiêu và một số giải pháp chủ yếu thực hiện, nâng cao trình độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh Phú Thọ đến năm 2030	114
4.2.1.	Quan điểm, mục tiêu thực hiện, nâng cao trình độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh Phú Thọ đến năm 2030	114
4.2.2.	Một số giải pháp chủ yếu thực hiện, nâng cao trình độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn tỉnh Phú Thọ đến năm 2030 và kiến nghị	116
	KẾT LUẬN	128
	DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN	132
	DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	133
	PHỤ LỤC	

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

CNH	: Công nghiệp hóa
CNHD	: Công nghiệp hiện đại
CN-XD	: Công nghiệp - Xây dựng
GDP	: Tổng sản phẩm trong nước
GRDP	: Tổng sản phẩm trong tỉnh
GTTT (VA)	: Giá trị tăng thêm
HDI	: Chỉ số phát triển con người
HDH	: Hiện đại hóa
KCN	: Khu công nghiệp
KCX	: Khu chế xuất
KHCN	: Khoa học - công nghệ
KTXH	: Kinh tế - xã hội
NQĐH XVII	: Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Phú Thọ lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2010 - 2015)
NQĐH XVIII	: Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Phú Thọ lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 2015 - 2020)
UBND	: Ủy ban nhân dân
USD	: Đô la Mỹ

DANH MỤC CÁC BẢNG

Số hiệu bảng	Tên bảng	Trang
1.1	Bộ tiêu chí nước CNH do H.Chenery đề xuất	8
1.2	Bộ tiêu chí nước CNH do A. Inkeles đề xuất	8
1.3	Bộ tiêu chí do Trương Văn Đoàn đề xuất	14
1.4	Bộ tiêu chí do Đỗ Quốc Sam đề xuất	15
1.5	Bộ tiêu chí do Cao Việt Sinh đề xuất	16
1.6	Bộ tiêu chí do Lưu Bích Hồ đề xuất	17
1.7	Bộ tiêu chí do Nguyễn Kế Tuấn đề xuất	18
1.8	Bộ tiêu chí tỉnh công nghiệp của tỉnh Hải Dương	19
1.9	Bộ tiêu chí tỉnh công nghiệp của tỉnh Quảng Ninh	20
1.10	Bộ tiêu chí tỉnh CNHĐ của tỉnh Thái Nguyên	21
1.11	Bộ tiêu chí tỉnh CNHĐ do Bộ Công thương đề xuất	22
2.1	Bộ tiêu chí nước CNHĐ do Nguyễn Kế Tuấn đề xuất	45
2.2	Bộ tiêu chí tỉnh CNHĐ đến năm 2030	52
2.3	Các trọng số cấp 3 (Ti)	56
2.4	Các trọng số cấp 2 của nhóm tiêu chí về kinh tế	57
2.5	Các trọng số cấp 2 của nhóm tiêu chí về xã hội	58
2.6	Các trọng số cấp 2 của nhóm tiêu chí về môi trường	58
3.1	Tăng trưởng bình quân GRDP của tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2011-2015 (giá so sánh năm 2010)	80
3.2	Cơ cấu kinh tế theo VA của tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2010 - 2015 (theo giá hiện hành)	81
3.3	Kim ngạch xuất, nhập khẩu của tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2010-2015	82
3.4	Thu, chi ngân sách của tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2010 - 2015	83
3.5	Trình độ CNH, HĐH của tỉnh Phú Thọ đến cuối năm 2010	89
3.6	Trình độ CNH, HĐH của tỉnh Phú Thọ đến cuối năm 2015	90

3.7	Điểm số nhóm tiêu chí về kinh tế của Phú Thọ đến cuối năm 2010	91
3.8	Điểm số nhóm tiêu chí về xã hội của Phú Thọ đến cuối năm 2010	91
3.9	Điểm số nhóm tiêu chí về môi trường của Phú Thọ đến cuối năm 2010	92
3.10	Điểm số nhóm tiêu chí về kinh tế của Phú Thọ đến cuối năm 2015	92
3.11	Điểm số nhóm tiêu chí về xã hội của Phú Thọ đến cuối năm 2015	93
3.12	Điểm số nhóm tiêu chí về môi trường của Phú Thọ đến 2015	93
3.13	Trình độ CNH, HĐH của tỉnh Vĩnh Phúc năm 2010	94
3.14	Trình độ CNH, HĐH của tỉnh Vĩnh Phúc năm 2015	95
3.15	Điểm của nhóm tiêu chí về kinh tế của Vĩnh Phúc năm 2010	95
3.16	Điểm số nhóm tiêu chí về xã hội của Vĩnh Phúc năm 2010	96
3.17	Điểm số nhóm tiêu chí về môi trường của Vĩnh Phúc năm 2010	96
3.18	Điểm số nhóm tiêu chí về kinh tế của Vĩnh Phúc năm 2015	96
3.19	Điểm số nhóm tiêu chí về xã hội của Vĩnh Phúc năm 2015	97
3.20	Điểm số nhóm tiêu chí về môi trường của Vĩnh Phúc 2015	97
3.21	Trình độ CNH, HĐH đến cuối năm 2010 và cuối năm 2015 của hai tỉnh Phú Thọ và Vĩnh Phúc	98
3.22	Trình độ CNH, HĐH đến năm 2015 của các tỉnh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ theo phương pháp tính điểm trực tiếp	100